TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1- VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NA** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 151/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 505/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Thùy Trang**, sinh năm 1981; CCCD: 080181016072. Nơi cư trú: Số 111B, đường Phạm Hùng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trang: Ông **Lê Hồng Đức**, sinh năm 1958; địa chỉ: số 55/6B, đường Trần Phú, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 05/11/2024).

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Tám**, sinh năm 1966; CCCD: 086166003718; Địa chỉ: Số 20, khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Lê Ngọc Thê**, sinh năm 1952; CCCD: 086152008245; Địa chỉ: Số 20, khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Thê: Ông **Liêu Hòa**, sinh năm 1982; CCCD số: 086082004385; HKTT: ấp Hòa An, xã Hòa Hiệp, tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ liên lạc: số 83, tổ 8, ấp Long Thới, xã Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 27/7/2026)

2. Anh **Từ Tấn Toàn**, sinh năm 1987; CCCD: 086087009043

3. Chị **Phạm Thị Thanh**, sinh năm 1989; HKTT: Số 20, khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long;

4. **Từ Gia Hân**, sinh năm 2020.

5. **Phạm Thị Ngọc Trân**, sinh năm 2014

Người giám hộ của Hân và Trân là: Anh Từ Tấn Toàn, sinh năm 1987; CCCD: 086087009043 (cha ruột) và Chị Phạm Thị Thanh, sinh năm 1989 (mẹ ruột). Cùng địa chỉ: Số 20, khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

6. Bà **Lê Kim Léo**, sinh năm 1959; Địa chỉ: Số 65-67, đường 3 tháng 2, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long

7. Ông **Lê Thành Kéo**, sinh năm 1960; CCCD: 087060009405; Địa chỉ: 567, ấp An Phú, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp (cũ là xã An Khánh, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp)

Người đại diện hợp pháp của ông Kéo: Ông **Liêu Hòa**, sinh năm 1982; CCCD số: 086082004385; HKTT: ấp Hòa An, xã Hòa Hiệp, tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ liên lạc: số 83, tổ 8, ấp Long Thới, xã Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 29/7/2026)

8. Bà **Lê Thị Xéo**, sinh năm 1963; CCCD: 086163000647; Địa chỉ: 1230, ấp Phước Chí, xã Bình Phước, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của bà Xéo: Ông **Liêu Hòa**, sinh năm 1982; CCCD số: 086082004385; HKTT: ấp Hòa An, xã Hòa Hiệp, tỉnh Vĩnh Long; Địa chỉ liên lạc: số 83, tổ 8, ấp Long Thới, xã Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long (Giấy ủy quyền ngày 27/7/2026)

9. Ông **Lê Văn Chín**, sinh năm 1968; Địa chỉ: 183, tổ 7, Phú Mỹ Hiệp, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp.

Địa chỉ liên lạc: Số 20, khóm Tân Quới Đông, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

10. Ông **Võ Trung Hiếu**, sinh ngày 07/4/1978; CCCD: 072078009337; Nơi cư trú: Số 111B, đường Phạm Hùng, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Tám có nghĩa vụ trả bà Võ Thị Thùy Trang và ông Võ Trung Hiếu nợ gốc 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Vô hiệu hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 10/5/2022 số công chứng 06134, quyển số 02/2022/TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Tạ Thị Thật đối với thửa đất số 395, tờ bản đồ số 20, diện tích 170,5m^2, loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc tại phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long) giữa bà Lê Thị Tám với bà Võ Thị Thùy Trang.

2.3 Công nhận thửa đất số 395, tờ bản đồ số 20, diện tích 170,5m^2, loại đất trồng cây lâu năm tọa lạc tại phường Trường An, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long (nay là phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long) cho bà Lê Thị Tám.

Bà Lê Thị Tám được kê khai đăng ký quyền sử dụng thửa đất được giao theo quy định của pháp luật.

3. Chi phí tố tụng khác:

Buộc bà Lê Thị Tám phải nộp 900.000đ (chín trăm ngàn đồng) chi phí khảo sát đo đạc, định giá và xem xét thẩm định tại chỗ để hoàn trả lại bà Võ Thị Thùy Trang đã tạm ứng.

Hoàn trả bà Võ Thị Thùy Trang số tiền tạm ứng còn dư là 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) theo Phiếu thu số 71 ngày 09/4/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long), bà Trang đã nhận xong theo Biên bản quyết toán ngày 20 tháng 8 năm 2026.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Tám tự nguyện nộp 12.000.000đồng (mười hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch, tổng cộng 12.150.000đ (mười hai triệu, một trăm năm mươi ngàn đồng). Bà Tám là người cao tuổi và có đơn yêu cầu miễn án phí nên bà Tám được miễn 50% án phí là 6.075.000đ (sáu triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Do đó, bà Lê Thị Tám còn phải nộp 6.075.000đ (sáu triệu không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả bà Võ Thị Thùy Trang số tiền tạm ứng án phí 863.000đồng (tám trăm sáu mươi ba ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007547 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long (nay là Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 1-Vĩnh Long).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- TA nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long;
- Phòng THA dân sự khu vực 1-Vĩnh Long;
- THA dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Mỹ Thuận